

VÌ SAO NÔNG TRƯỜNG PHÚ SƠN ĐẠT HIỆU QUẢ KINH TẾ TIỀN TIẾN TRONG CHĂN NUÔI LỢN?

ĐÀO HE — HÀ VĂN NĂM — BUI CAO MÔN

TRƯỚC đây 5 năm, việc nuôi lợn thịt tại Nông trường Phú Sơn (huyện Thanh Sơn, tỉnh Vĩnh Phú) còn nhiều mặt yếu kém: trong 15 năm liền thua lỗ kéo dài, mỗi năm chỉ sản xuất được 30 tấn thịt, chưa bao giờ đạt chỉ tiêu kế hoạch số lượng do Nhà nước giao. Các chỉ tiêu chất lượng: 1 lợn 1 tháng tăng 6 kg, giá thành một kg thịt lợn hơi là 2,4 đồng; tỷ lệ hao hụt dưới 5%... chưa bao giờ nông trường đạt được. Riêng năm 1973, chỉ sản xuất eo 20,5 tấn thịt lợn hơi mà nông trường đã lỗ tới 15 000 đồng.

Để khắc phục tình trạng này, Nông trường đã có một quyết tâm rất cao, bắt đầu từ việc: *chấn chỉnh lại công tác quản lý kỹ thuật, áp dụng chặt chẽ các quy trình và tiêu chuẩn kỹ thuật, áp dụng tốt các biện pháp tiên bộ khoa học — kỹ thuật, ráo riết thi hành các biện pháp kiểm tra kỹ thuật hết sức nghiêm ngặt, từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp.*

Đến nay, sau 5 năm ra sức áp dụng kỹ thuật mới, quản lý chặt chẽ các quy trình kỹ thuật, Nông trường Phú Sơn đã vươn lên thành nông trường tiêu biểu trong ngành chăn nuôi lợn thịt của nước ta, đạt được những chỉ tiêu kinh tế — kỹ thuật về chăn nuôi như sau:

1. Về chỉ tiêu giao nộp sản phẩm cho Nhà nước, liên tục 4 năm liền, Nông trường Phú Sơn đã giao tăng chỉ tiêu, và đều có lãi.

- Năm 1974, giao nộp Nhà nước được 34 740 kg thịt lợn hơi, lãi 13 919 đồng
- Năm 1975, giao nộp Nhà nước được 51 848 kg thịt lợn hơi, lãi 57 578 đồng
- Năm 1976, giao nộp Nhà nước được 74 703 kg thịt lợn hơi, lãi 67 245 đồng
- Năm 1977, giao nộp Nhà nước được 84.233 kg thịt lợn hơi, lãi 80 285 đồng.

Bình quân một tấn thịt lợn hơi lãi được 700 — 800 đồng.

2. Về giá thành sản phẩm, Nhà nước cho phép sản xuất với giá 2,4 đồng/1 kg thịt lợn hơi, Nông trường Phú Sơn đã phấn đấu hạ xuống chỉ còn 2,2 đồng — 2,3 đồng/1 kg trong 4 năm liên tục.

3. Về năng suất lao động, Bộ Nông nghiệp quy định: « Một người nuôi lợn giỏi một năm phải sản xuất được 10 tấn thịt lợn hơi ». Trong 4 năm qua Nông trường Phú Sơn đạt chỉ tiêu bình quân một công nhân chăn nuôi lợn sản xuất được từ 11 tấn (1974), 14 tấn (1975), 16 tấn (1976) đến 21 tấn (1977). Có người đạt chỉ tiêu cao nhất là 30 tấn. Định mức lao động mỗi người trước đây nuôi 86 con, nay đạt 125 con.

4. Về khả năng tăng trọng của lợn, Nông trường Phú Sơn đã không ngừng tiến bộ. Theo quy định Bộ Nông nghiệp, yêu cầu các nông trường chăn nuôi lợn thịt phải đạt chỉ tiêu tăng trọng bình quân 1 con 1 tháng 6 kg. Nay Nông trường Phú Sơn năm 1977 đạt 12,24 kg 1 con 1 tháng, trong đó có lô tăng bình quân 1 con từ 33 đến 40 kg.

Thức ăn tiêu tốn cho 1 kg tăng trọng trước đây là 5,7 đơn vị, nay là 5,26 đơn vị.

Trọng lượng xuất chuồng trước đây bình quân là 55,7 kg/con, nay là 108,74 kg/con.

Nhờ đạt các chỉ tiêu kinh tế — kỹ thuật tốt như vậy, 4 năm qua Nông trường đã sản xuất có lãi, số lãi đó là 234 000 đồng trong đó, theo tính toán của chúng tôi, tới trên 90% là do các biện pháp thâm canh tăng năng suất, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất mang lại.

Thời gian qua Bộ Nông nghiệp đã tổ chức hội nghị « đầu bờ » với sự tham gia của đại biểu trên 100 nông trường miền Bắc và các Cục,

Vụ, Viện, có liên quan, nhằm tổng kết tại chỗ những kinh nghiệm cụ thể của Nông trường Phú Sơn. Theo chủ quan của chúng tôi thì những nguyên nhân khoa học kỹ thuật tới những kết quả tốt trong chăn nuôi lợn thịt ở Nông trường Phú Sơn là:

1) Đã mạnh dạn thay đổi tiêu chuẩn thức ăn, thay đổi cách cho ăn, sử dụng thức ăn hỗn hợp bằng cách phối hợp khẩu phần hợp lý, cho ăn phù hợp với điều kiện sinh lý của lợn.

Cụ thể là: chúng tôi đã cho lợn ăn tăng khẩu phần 36,4%, nhờ thế đã tăng năng suất thịt lợn lên tới 40,3% (nghĩa là tăng cân nhanh hơn tăng thức ăn).

Nhưng, tăng thức ăn gì? tăng thế nào? nguồn thức ăn tăng lên ở đâu trong điều kiện Nhà nước còn thiếu thức ăn gia súc? rồi làm cách gì cho lợn ăn hết số khẩu phần thức ăn tăng với khối lượng lớn như vậy? Và số lượng thức ăn do lợn ăn vào có biến được thành thịt, lợn không? (hay chẳng đem lại lợi ích gì?). Chúng tôi đã suy nghĩ tìm biện pháp giải quyết các vấn đề này theo điều kiện thực tế của nước ta nói chung, của nông trường nói riêng.

Về nguồn thức ăn: Nông trường có hai nguồn cung cấp: do Nhà nước phân phối, và do Nông trường tự tận thu bằng các phụ phẩm sản phẩm của mình mà trước đây chúng tôi còn bỏ phí, hoàn toàn không nghĩ đến. Trong số 60% thức ăn tinh, chúng tôi đã tận dụng thêm được 20% phụ phẩm là cám các loại trước đây còn bỏ phí. Ngoài ra, đặc biệt chúng tôi tận thu khô dầu hạt cao su là sản phẩm phụ trước đây Nông trường Phú Sơn hoàn toàn bỏ đi để làm phân, nay chúng tôi thấy làm thức ăn gia súc rất tốt. Trong khô dầu hạt cao su còn một số chất dinh dưỡng, nhưng cũng còn khá nhiều axit HCN là chất độc. Chúng tôi đã xử lý chất độc và chế biến khô dầu, hạt cao su thành thức ăn bổ sung đậm cho lợn, một năm được 20 tấn, tiết kiệm được một năm khoảng 4000 đồng. Nhờ vậy, bình quân 1 héc-ta cao su cho thêm 20-25 kg thịt. Nhiều nông trường trồng 400 - 500 héc-ta cao su nhưng hoàn toàn chưa sử dụng khô dầu hạt cao su; đó là một điều lãng phí lớn. Đặc biệt với hàng chục vạn héc-ta cao su ở miền Nam, việc sử dụng khô dầu hạt cao su cho lợn ăn sẽ là một nguồn thức ăn gia súc rất lớn và quý.

Về thức ăn khô xanh: chúng tôi thấy nếu cứ theo lý thuyết thì hàng ngày Nông trường Phú Sơn phải cung cấp hàng tấn rau tươi cho lợn. Đó là một điều rất khó khăn trong điều kiện thiên nhiên nước ta. Vì thế chúng tôi đã tích cực gieo trồng những cây dễ trồng ở cạn (ngô, khoai lang, bí gieo dây, v.v...). Cơ cấu rau xanh của chúng tôi là:

— Ngô gieo dây lấy thân và lá cho lợn chiếm: 35,75%

— Thân lá rau lang chiếm: 17,45%

— Bạc hà đại mộc xen tự nhiên với ngô và rau lang chiếm 18,67%

— Bí gieo dây và cải gieo dây chiếm 0,45%.

Như vậy, cây rau trồng cạn chiếm 75,66%, trong đó chỉ có 50% là cây cần diện tích gieo trồng riêng, còn 20% là cây trồng tận thu mọc xen dưới mặt đất.

Về cách cho ăn: khác với quy trình cũ, chúng tôi tập trung thức ăn đậm cho lợn chỉ vào lúc 3 - 5 tháng tuổi, còn lại lợn ăn tinh bột là chính. Nhờ vậy để tăng 1 kg thịt lợn chỉ cần 463 gam đậm tiêu hóa (so với lý thuyết thì phải có 560 gr), như vậy tiết kiệm được khoảng 100 gam đậm cho 1 kg thịt tăng, lợn lại lớn nhiều vì lượng protein không bị rải đều.

— Theo quy trình cũ thì cho ăn « tinh trước, thô sau. » Nay chúng tôi cho ăn thô tinh trộn lẫn, thấy lợn ăn được nhiều hơn, ngon miệng hơn ăn được hết khẩu phần, thức ăn không bị rơi vãi bỏ phí.

— Trước đây cho lợn ăn khô, uống nước riêng, nay dùng nước trộn lẫn với thức ăn khô, tùy theo tính thèm ăn của lợn, thấy lợn ăn hết khẩu phần không bị lãng phí.

— Giờ ăn cũng thay đổi, mùa nóng cho lợn ăn sau khi đã tắm mát.

Nhờ cách cho ăn hợp lý và áp dụng những sáng kiến cải tiến nhỏ như trên, trung bình một ngày đàn lợn ăn tăng từ 500 kg thức ăn trở lên, lợn ăn no, ăn hết sạch khẩu phần, tăng trọng bình quân nhiều hơn so với trước tới 6 tấn, rồi 7,2 tấn, làm lợi khoảng 2000 đồng 1 tháng.

Ngoài ra, nông trường còn sản xuất thức ăn hỗn hợp về phát cho các đội sản xuất, nhờ vậy, khi chưa dùng thừa ăn hỗn hợp tăng trọng bình quân 1 con 1 tháng khoảng 10,79 kg, nay dùng thức ăn hỗn hợp tăng 13,28 kg/con/tháng vì thức ăn hỗn hợp có đủ các chất dinh dưỡng cần thiết hơn.

Tóm lại, cải tiến quan trọng nhất trong khâu thức ăn của Nông trường Phú Sơn là:

— Mạnh dạn cho lợn ăn tăng lượng thức ăn để đạt trọng lượng tăng trọng cao hơn, kinh tế hơn. Nguồn thức ăn tăng thêm nông trường đã ra sức tận thu phụ phẩm, trong đó có phế phẩm khô dầu, hạt cao su trước đây bỏ đi.

— Thay đổi cơ cấu trồng cây thức ăn xanh, tận dụng cả những cây xanh che phủ đất tự nhiên để sản xuất thức ăn xanh cho lợn, trong đó chú trọng thích đáng cây thức ăn xanh trồng cạn để dễ sản xuất, dễ chế biến.

— Tập trung số thức ăn đậm ít, ối vào những giai đoạn nhất định (3 — 5 tháng tuổi) để đạt hiệu quả tăng trọng cao mà đỡ tốn thức ăn đậm.

— Cải tiến rõ rệt cách cho ăn, đặc biệt lợn ăn hết khẩu phần, ăn ngon miệng, không lãng phí thức ăn trong chuồng.

2. Ngoài ra, Nông trường Phú Sơn còn làm tốt công tác về giống lợn (đặc biệt là việc phân đàn); tiêm phòng định kỳ nghiêm ngặt các vacxin thú y cần thiết, đảm bảo 100% số lượng của Nông trường đều được tiêm phòng; đã thực hiện tốt việc khoán sản phẩm rất chặt chẽ, thường phạt nghiêm minh. Nhờ giao khoán chặt chẽ, cũng

vẫn diện tích chuồng trại *như cũ*, trước kia chỉ sản xuất được 21 tấn thịt lợn hơi, nay sản xuất được 84 tấn; tiết kiệm được 14 000 đồng tiền làm chuồng trại. Đến nay một tháng của một công nhân nông trường là 70 đồng, ngang với mức lương của một kỹ sư. Chỉ tiêu phần đầu của Nông trường Phú Sơn năm 1978 là:

— 1 người nuôi 220 lợn; sản phẩm giao nộp 25 tấn/đầu người;

— Thịt tăng bình quân 1 con 1 tháng 13 kg, giá thành 1 kg thịt sản xuất ra dưới 2,3 đồng. Đó là những chỉ tiêu chất lượng rất cao nhưng chúng tôi quyết tâm đạt được.

Công nhân Nông trường Phú Sơn (Vinh Phú) tận dụng các nguồn thức ăn ở địa phương pha trộn theo công thức thích hợp để nuôi lợn thịt

Ảnh: VIỆT HÀ (TTXVN)

